

TRƯỜNG THPT CHUYÊN
HÀ NỘI – AMSTERDAM
TỔ TOÁN – TIN HỌC

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I (NĂM HỌC 2017 – 2018)
Môn : TOÁN LỚP 6
Thời gian làm bài : 90 phút

Bài 1 (2, 5 điểm).

Tính:

a) $A = (-1436) - (-1586 + |-532|) - (568 + 468) + 1434$

b) $B = \frac{18^6 \cdot 2^{12} \cdot 4^3 \cdot 9^3}{16^3 \cdot 6^9 \cdot 27^3}$

Bài 2 (2 điểm).

a) Tìm số nguyên x sao cho: $|-2|^{10} - (x + 24) = 80 - [(-4) \cdot 5^2 + 2^4 \cdot 5]$

b) Tìm các cặp số nguyên $(x; y)$ sao cho: $|x - 4| + |y + 5| = 1$.

Bài 3 (2 điểm).

Số học sinh khối THCS của trường THPT Chuyên Hà Nội – Amsterdam tham gia thi nghi thức đội trong khoảng từ 800 đến 1000 em, được xếp thành các hàng. Nếu xếp mỗi hàng 20 thì dư 9 em; nếu xếp mỗi hàng 30 thì thiếu 21 em; nếu xếp mỗi hàng 35 thì thiếu 26 em. Hỏi tất cả có bao nhiêu em dự thi nghi thức đội?

Bài 4 (2, 5 điểm).

Cho đoạn thẳng AB có độ dài 9cm, điểm C thuộc đoạn thẳng AB sao cho $AC = 3$ cm. Điểm D nằm giữa hai điểm B và C sao cho $CD = \frac{1}{3}DB$.

a) Tính độ dài của các đoạn thẳng CB, CD và AD .

b) Chứng minh điểm D là trung điểm của AB .

Bài 5 (1 điểm).

a) Tìm số tự nhiên a nhỏ nhất sao cho khi a chia cho 5; cho 7; cho 9 có số dư theo thứ tự là 4; 2; 7.

b) (Dành riêng cho lớp 6A) Tính: $A = 1.2^2 + 2.3^2 + 3.4^2 + \dots + 2017.2018^2$.

PHÒNG GD&ĐT NAM TỪ LIÊM
TRƯỜNG THCS MỸ ĐÌNH 1
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I

Môn: Toán 6

Năm học 2017 – 2018

Thời gian làm bài: 90 phút

I/ TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)

Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng và ghi vào giấy thi.

Câu 1: Cho tập hợp $A = \{4; 13; 7; 25\}$. Cách viết nào sau đây đúng?

- A. $14 \in M$ B. $\{13; 25\} \in M$ C. $25 \notin M$ D. $\{4; 7\} \subset M$

Câu 2: Kết quả của phép tính $7^6 : 7^2$ là:

- A. 49^3 B. 1 C. 7^4 D. 7^3

Câu 3: Kết quả phân tích ra thừa số nguyên tố nào sau đây là đúng?

- A. $84 = 2^2.21$ B. $340 = 2^3.5.17$ C. $92 = 2.46$ D. $228 = 2^2.3.19$

Câu 4: ƯCLN(126; 144) là:

- A. 6 B. 10 C. 15 D. 18

Câu 5: Tập hợp nào chỉ gồm các số nguyên tố?

- A. $\{3;5;7;11\}$ B. $\{3;10;7;13\}$ C. $\{13;15;17;19\}$ D. $\{1;2;5;7\}$

Câu 6: Cho $-12 + x = 3$. Giá trị của x là:

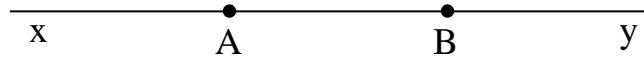
- A. $x = 9$ B. $x = 15$ C. $x = -15$ D. $x = -9$

Câu 7: Cho ba điểm D, H, G thẳng hàng. Nếu $DG + HG = DH$ thì:

- A. D nằm giữa H và G B. G nằm giữa D và H
C. H nằm giữa D và G D. Một kết quả khác

Câu 8: Cho hình vẽ, khi đó:

- A. Hai tia Ax, By đối nhau
- B. Hai tia AB, BA đối nhau
- C. Hai tia Ay, AB đối nhau
- D. Hai tia By, Bx đối nhau



II/TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Bài 1. Thực hiện phép tính (Tính nhanh nếu có thể)

a) $18.25 + 75.18 - 1200$

b) $6^7 : 6^5 + 3.3^2 - 2017^0$

c) $\{[(20 - 2.3).5] + 2 - 2.6\} : 2 + (4.5)^2$

Bài 2. Tìm x biết:

a) $x + 7 = -23 + 5$

b) $2^{x+1} - 8 = 8$

c) $(4x - 16) : 3^2 = 4$

Bài 3. Một trường có khoảng 700 đến 800 học sinh. Tính số học sinh của trường biết rằng khi xếp hàng 40 học sinh hay 45 học sinh đều thừa 3 người.

Bài 4. Trên tia Ax, vẽ hai điểm M và N sao cho $AM = 3\text{cm}$; $AN = 5\text{cm}$.

a) Tính độ dài MN.

b) Gọi I là trung điểm của MN. Tính độ dài đoạn thẳng MI.

c) Vẽ tia Ay là tia đối của tia Ax. Trên tia Ay xác định điểm H sao cho $AH = 3\text{cm}$. Chứng tỏ A là trung điểm của đoạn thẳng HM.

Bài 5. Tìm số tự nhiên n để $(3n + 5) : (n + 1)$.

**PHÒNG GD&ĐT NAM TỪ LIÊM
TRƯỜNG THCS MARIE CURIE
ĐỀ CHÍNH THỨC**

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I MÔN TOÁN 6

Năm học 2017 – 2018

Thời gian làm bài: 90 phút

I/TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm) Chọn chữ cái A, B, C, D đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Cho tập hợp $A = \{x \in \mathbb{N} \mid x \leq 7\}$. Số phần tử của tập hợp A là:

- A. 5 B. 6 C. 7 D. 8

Câu 2: Khi nhân 5^4 với 5^3 ta được:

- A. 5^{12} B. 5^7 C. 25^{12} D. 25^7

Câu 3: Nếu $x : 4$ và $y : 6$ thì $x + y$ chia hết cho:

- A. 2 B. 4 C. 6 D. 10

Câu 4: ƯCLN(35; 36) là:

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 5

Câu 5: Cho $x = 2.3.7$; $y = 2.3.5^2$; $z = 2^2.3.5$ BCNN(x, y, z) là:

- A. 0 B. $2.3.5.7$ C. $2^2.3.5^2.7$ D. 2.3

Câu 6: Tổng của ba số -37 ; 73 ; 37 bằng:

- A. -37 B. 0 C. 73 D. 37

Câu 7: Trong các khẳng định sau, khẳng định nào sai?

- A. Đoạn thẳng AB có thể viết là đoạn thẳng BA.
B. Đường thẳng AB có thể viết là đường thẳng BA.
C. Nếu hai đường thẳng có hai điểm chung thì chúng trùng nhau.
D. Tia AB có thể viết là tia BA.

Câu 8: Điều kiện để hai tia OM và ON đối nhau là:

- A. Điểm O nằm ở giữa M và N.
- B. Điểm M nằm giữa O và N.
- C. Điểm N nằm giữa O và M.
- D. M, O, N thẳng hàng.

II/TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Bài 1. Thực hiện phép tính (Tính nhanh nếu có thể)

- a) $-38 + 52 + (-70) + (-162) + 148$
- b) $80 - [130 - (12 - 4)^2]$
- c) $(161 - 143) - (187 - 639) + (-200)$

Bài 2. Tìm số nguyên x biết:

- a) $x - 1 = -5$
- b) $3 \cdot 2^x - 3 = 45$
- c) $17 - |x - 1| = 7$
- d) $25 - (25 - x) = 12 + (52 - 65)$

Bài 3.

Một trường tổ chức cho khoảng 700 đến 800 học sinh đi tham quan bằng ô tô. Tính số học sinh đi tham quan, biết rằng nếu xếp 40 người hay 45 người lên một xe đều vừa vặn? Nếu xếp 40 người một xe thì phải cần bao nhiêu xe?

Bài 4. Trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho $OA = 4\text{cm}$; $OB = 6\text{cm}$.

- a) Tính AB.
- b) Lấy điểm M trên tia Ox sao cho $OM = 3\text{cm}$. Hỏi điểm M có là trung điểm của đoạn OB không? Vì sao?
- c) Trên tia đối của tia Ox lấy điểm C sao cho $OC = 1\text{cm}$. Tính AC?

Bài 5 (0,5 điểm) Cho $a + 5b \vdots 7$ ($a, b \in \mathbb{N}$). Chứng minh rằng: $10a + b \vdots 7$

**PHÒNG GD & ĐT QUẬN HOÀNG MAI
TRƯỜNG THCS MAI ĐỘNG**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN TOÁN LỚP 6
Năm học 2017 – 2018
Thời gian: 90 phút**

I. Trắc nghiệm (2 điểm)

1. Số đối của $15 + (-19)$ là:

- A. 4 B. -4 C. 34 D. -34

2. Tập hợp nào chỉ gồm các số nguyên tố

- A. $\{3;7;11\}$ B. $\{3;9;11\}$ C. $\{7;9;11\}$ D. $\{6;9;11\}$

3. Tìm số nguyên x biết: $|x| + 5 = 7$ khi đó x bằng:

- A. 2 B. 2 hoặc -2 C. -2 D. 12

4. ƯCLN của 30; 60; 120 là:

- A. 60 B. 120 C. 10 D. 30

5. Cho đoạn thẳng $AB = 14\text{cm}$; M là trung điểm của AB thì MA bằng:

- A. 7cm B. 8cm C. 6cm D. 10cm

6. Cho ba điểm A, B, C thẳng hàng biết $AB = 3\text{cm}$, $AC = 7\text{cm}$; $BC = 4\text{cm}$. Trong ba điểm A, B, C điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại?

A. Điểm B B. Điểm A C. Điểm C D. Không điểm nào

7. Đoạn thẳng CD gồm:

A. Hai điểm C và D B. Tất cả các điểm nằm giữa C và D
C. Hai điểm C và D và tất cả các điểm nằm giữa C và D.

8. Số a mà $-7 < a + (-3) < -5$

A. 3 B. -3 C. -4 D. -6

II. Tự luận (8 điểm)

Bài 1 (1,5 điểm): Thực hiện phép tính

a) $64 : [12 - 4(11 - 9)^2]$ b) $4.5^2 - 3^2 \cdot (2017^0 + 2^3)$ c) $(-47) + 15 + (-20) - (-58)$

Bài 2 (1,5 điểm): Tìm x biết:

a) $315 + (146 - x) = 401$ b) $5 + 3^x = 14$ c) $|x - 2| - 5 = -2$

Bài 3 (2 điểm): Học sinh khối 6 của một trường gồm 48 nam, 72 nữ tham gia lao động được chia thành các tổ sao cho số nam, số nữ của mỗi tổ đều như nhau. Hỏi có thể chia được thành nhiều nhất bao nhiêu tổ? Khi đó mỗi tổ có bao nhiêu nam? Bao nhiêu nữ?

Bài 4 (2,5 điểm): Vẽ tia Ox. Trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho OA = 5cm, OB = 10cm.

- Chứng tỏ A nằm giữa O và B. Tính AB?
- Điểm A có là trung điểm của OB không?
- Vẽ tia Ox' là tia đối của tia Ox. Trên tia Ox' lấy điểm C sao cho OC = 4cm. Tính BC?

Bài 5 (0,5 điểm): Tìm n để $(2n - 3)$ chia hết cho $n + 1$.

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẬN BA ĐÌNH**

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 1 MÔN TOÁN 6

Năm học 2017 – 2018

Ngày thi: 15/12/2017

Thời gian làm bài: 90 phút

Bài 1 (1,0 điểm): Cho số $a = 3780$. Hỏi a có chia hết cho cả 2, 3, 5, 9 không? Vì sao?

Bài 2 (2,0 điểm): Thực hiện phép tính (tính hợp lí nếu có thể):

a) $25 - 18 + (-43)$

c) $64 + 125.147 - 47.125$

b) $(-34) + 11 + |-34| + (-11) + 105$

d) $360 : 12.2 + [(11 - 4)^3 - 343].2017^{2018}$

Bài 3 (2,0 điểm): Tìm số nguyên x , biết:

a) $5.x - 34 = 162 : 2$

c) $(72 - x) + 6^{15} : 6^{14} = 21$

b) $14 - |x - 3| = 8$

d) $3^{x+1} + 3^{x+2} = 324$

Bài 4 (2,0 điểm):

Có 240 quyển vở, 150 bút chì và 210 bút bi. Người ta muốn chia số vở, bút chì, bút bi đó thành các phần thưởng đều nhau, mỗi phần thưởng gồm cả ba loại. Hỏi có thể chia được nhiều nhất thành bao nhiêu phần thưởng? Khi đó, mỗi phần thưởng gồm bao nhiêu quyển vở, bút chì, bút bi?

Bài 5 (2,5 điểm):

Vẽ hai tia Ox, Oy đối nhau. Trên tia Ox lấy điểm A sao cho $OA = 4\text{cm}$, trên tia Oy lấy các điểm B và C sao cho $OB = 1\text{cm}$ và $OC = 6\text{cm}$.

- Trong ba điểm O, B, C điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại? Vì sao? Tính độ dài đoạn thẳng BC.
- Tính độ dài đoạn thẳng AB.
- Điểm B có là trung điểm của đoạn thẳng AC hay không? Vì sao?

Bài 6 (0,5 điểm):

Tìm các số tự nhiên n sao cho $(n^2 + 2n - 6) : (n - 4)$.

UBND HUYỆN THANH TRÌ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC
2017-2018

MÔN: TOÁN 6

Thời gian làm bài: 90 phút

Bài 1 (2.0 điểm) Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

- Tập hợp $A = \{x \in \mathbb{N} | 5 \leq x < 8\}$ có số phần tử là
A. 2 B. 3 C. 4 D. 5
- Nếu $a : 6$ và $b : 9$ thì $a + b$ chia hết cho
A. 2 B. 3 C. 6 D. 9
- Cho $a = 2^3 \cdot 3 \cdot 5^2$ và $b = 2^2 \cdot 3^2 \cdot 5$ thì BCNN(a;b) bằng
A. $2^2 \cdot 3 \cdot 5$ B. $2^3 \cdot 3 \cdot 5^2$ C. $2 \cdot 3 \cdot 5$ D. $2^3 \cdot 3^2 \cdot 5^2$
- Số nào sau đây là số nguyên tố?
A. 51 B. 71 C. 81 D. 91
- Kết quả của phép tính $2^{30} : 2^{10}$ là:
A. 2^{20} B. 2^3 C. 2^{10} D. 1^{20}
- Kết quả của phép tính $(-11) + (-9)$ là:
A. 20 B. -2 C. -20 D. 2
- Chọn câu đúng trong các phát biểu sau:
A. Hai tia Ox, Oy chung gốc thì đối nhau.
B. Hai tia Ox, Oy tạo thành đường thẳng xy thì đối nhau.
C. Nếu A, B, C thẳng hàng thì $AB + BC = AC$.
D. Trong 3 điểm có 1 và chỉ 1 điểm nằm giữa hai điểm còn lại.
- Trên tia Om lấy điểm A sao cho $OA = 6\text{m}$. Gọi I là điểm nằm giữa O và A sao cho $OI = \frac{1}{2}OA$. Kết luận nào sau đây không đúng
A. $OI + IA = OA$ B. $IA = 3\text{cm}$ C. I là trung điểm của OA D. $OI > IA$

Bài 2 (1.5 điểm): Thực hiện phép tính

- a) $23.134 - 34.23$ b) $(-297) + 630 + 297 + (-330)$
c) $10^2 - 60 : (5^6 : 5^4 - 3.5)$

Bài 3: (2.0 điểm) Tìm số nguyên x biết:

- a) $75 : x = (-5) + 20$ b) $5^{x+5} - 2017^0 = 2^3 \cdot 3$

Bài 4 (1.5 điểm): Cô giáo muốn chia 48 bút bi, 36 quyển vở, 24 thước kẻ thành các phần thưởng sao cho mỗi phần thưởng có số bút và số vở như nhau. Hỏi có thể chia được nhiều nhất bao nhiêu phần thưởng? Khi đó, mỗi phần thưởng có bao nhiêu bút bi, bao nhiêu vở, bao nhiêu thước kẻ?

Bài 5 (2.0 điểm):

Trên tia Ox lấy hai điểm M, N sao cho $OM = 2\text{cm}$, $ON = 5\text{cm}$.

- a) Trong ba điểm O, M, N, điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại? Vì sao?
 b) Tính độ dài MN?
 c) Vẽ tia Ox' là tia đối của tia Ox. Lấy điểm D trên tia Ox' sao cho $OD = 1\text{cm}$. Điểm M có là trung điểm của đoạn thẳng ND không? Vì sao?

Bài 6 (1.0 điểm): So sánh hai lũy thừa: 199^{20} và 2017^{15}

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
 HUYỆN ĐAN PHƯƠNG**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
 NĂM HỌC 2017 – 2018
 MÔN: TOÁN 6
 Thời gian: 90 phút**

Bài 1 (2,0 điểm): Thực hiện phép tính

- a) $35 + 49 + 65$
 b) $21.54 + 21.46 + (-2000)$
 c) $113 + |-39| + (-2)$
 d) $90 - (4.5^2 - 7.3^2)$

Bài 2 (2,0 điểm):

- a) Tìm tổng tất cả các số nguyên x, biết $-3 \leq x < 4$;
 b) Tìm x biết: $86 - (3x + 24) = 32$;
 c) Điền chữ số vào dấu * để được số $\overline{72*}$ chia hết cho cả 5 và 9;
 d) Tìm số tự nhiên x nhỏ nhất (khác 0), biết rằng $x : 15$ và $x : 18$.

Bài 3 (2,0 điểm)

Học sinh khối 6 của một trường có 120 nam và 112 nữ tham gia lao động. Giáo viên phụ trách muốn chia số học sinh trên ra thành các tổ gồm cả nam và nữ, số nam được chia đều vào các tổ và số nữ cũng vậy. Hỏi có thể chia nhiều nhất thành bao nhiêu tổ? Khi đó, mỗi tổ có bao nhiêu nam, bao nhiêu nữ?

Bài 4 (3,5 điểm)

Trên tia Ax lấy hai điểm B và C sao cho $AB = 2\text{cm}$, $AC = 6\text{cm}$.

- a) Trong ba điểm A, B, C điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại? Vì sao?
 b) Tính độ dài đoạn thẳng BC;

- c) Gọi K là trung điểm của đoạn thẳng BC. Tính độ dài đoạn thẳng BK, CK và AK;
 d) Trên tia đối của tia Ax lấy điểm M sao cho A là trung điểm của MB. Chứng tỏ rằng B là trung điểm của đoạn thẳng MC?

Bài 5 (0,5 điểm):

Cho a, b là hai số tự nhiên không nguyên tố cùng nhau, $a = 5n + 3; b = 6n + 1$ ($n \in \mathbb{N}$).

Tìm ước chung lớn nhất của a và b.

TRƯỜNG THCS DỊCH VỌNG
NĂM HỌC 2013 - 2014

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN : TOÁN 6
Thời gian : 90 phút

I. TRẮC NGHIỆM : (2 điểm)

Trả lời câu hỏi sau bằng cách khoanh tròn vào chữ cái đứng trước phương án đúng.

Câu 1 : Số nào sau đây chia hết cho cả 2; 3 và 5?

- A. 320 B. 420 C. 520 D. 620

Câu 2 : Sắp xếp các số nguyên -1; 3; -8; 7; -4; 0; -2 theo thứ tự giảm dần ta được.

- A. -8; 7; -4; 3; -2; -1; 0. C. 7; 3; 0; -1; -2; -4; -8.
 B. -8; -4; -2; -1; 0; 7; 3. D. 7; 3; 0; -8; -4; -2; -1.

Câu 3 : Cho $MP = 3\text{cm}$, $PQ = 7\text{cm}$, $MQ = 4\text{cm}$ ta có.

- A. Điểm P nằm giữa hai điểm M và Q.
 B. Điểm M nằm giữa hai điểm P và Q.
 C. Điểm Q nằm giữa hai điểm M và P.
 D. Trong 3 điểm M, P, Q không có điểm nào nằm giữa 2 điểm còn lại.

Câu 4 : Điểm M là trung điểm của đoạn thẳng AB khi :

- A. Hai tia MA và MB đối nhau. C. $AM + MB = AB$.
 B. $MA = MB$. D. $MA = MB = AB/2$

II. TỰ LUẬN (8 điểm).

Bài 1 (1,5 điểm): Thực hiện phép tính (hợp lý nếu có thể).

- a) $81.6^2 + 81.64$
 b) $7^6 : 7^4 - (2^3.3^2 - 60).2$
 c) $15 + |-12| + (-22) + (-15)$

Bài 2 (1,5 điểm): Tìm $x \in \mathbb{Z}$ biết:

- a) $7(x - 5) + 2 = 51$
 b) $(4^3 - 11x) \cdot 5^3 = 4 \cdot 5^4$
 c) $192 : x ; 144 : x$ và $x \geq 24$

Bài 3 (2 điểm): Khi cho học sinh khối 6 của trường dịch vọng xếp thành hàng 6, hàng 8, hàng 10 đều vừa đủ. Tính số học sinh khối 6 của trường đó biết rằng số học sinh của trường đó trong khoảng từ 200 đến 300 em?

Bài 4 (2,5 điểm): Trên tia Ox vẽ hai điểm C ; E sao cho $OC = 4\text{cm}$, $OE = 8\text{cm}$.

- a) Trong ba điểm O, C, E điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại? vì sao?
 b) C có là trung điểm của đoạn thẳng OE không? Vì sao?
 c) Trên tia đối của tia EO lấy điểm M sao cho $EM = 2\text{cm}$. Tính độ dài đoạn OM.

Bài 5 (0,5 điểm): Tìm n là số tự nhiên sao cho : $n + 1$ là ước của $2n + 7$.

**UBND HUYỆN VĨNH BẢO
 PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**ĐỀ KHẢO SÁT HỌC KỲ I
 NĂM HỌC 2017 – 2018
 MÔN TOÁN LỚP 6**

Bài 1. (2 điểm) Thực hiện phép tính:

a) $-20 - (-12 + 2)$ b) $2017 - [100 - (-2017 + 35)]$

Bài 2. (1,5 điểm) Tìm x biết:

a) $x + 6 = 4^5 : 4^3$ b) $3^2(15 - 2x) - 5^2 = 5 \cdot 2^2$

Bài 3. (3,5 điểm)

- a) Tìm ƯCLN(60; 70; 90)
 b) Tìm BCNN (56;126)
 c) Khối 6 của một trường THCS có số học sinh khoảng từ 200 đến 300. Trong lần đi dã ngoại, nếu chia số học sinh này thành các nhóm có cùng số thích, mỗi nhóm có 30 em, 40 em, 48 em thì vừa đủ. Tính số học sinh khối 6 của trường.

Bài 4. (2 điểm)

Trên tia Ox, lấy hai điểm M, N sao cho $OM = 2\text{ cm}$, $ON = 8\text{ cm}$.

- a) Tính độ dài đoạn thẳng MN.
 b) Trên tia đối của tia NM, lấy một điểm P sao cho $NP = 6\text{ cm}$. Chứng tỏ điểm N là trung điểm của đoạn thẳng MP.

Bài 5. (1,0 điểm)

a) Tìm số tự nhiên n biết rằng: $3n + 2$ chia hết cho $n - 1$

b) Cho bốn đường thẳng phân biệt xx' ; yy' ; zz' và tt' cắt nhau tại O . Lấy 4 điểm, 5 điểm, 6 điểm, 7 điểm phân biệt khác điểm O lần lượt thuộc bốn đường thẳng trên. Sao cho trong 3 điểm bất kỳ, mỗi điểm thuộc một đường thẳng khác nhau đều không thẳng hàng. Trên hình vẽ có bao nhiêu tia? Qua hai điểm vẽ được một đường thẳng, hỏi có thể vẽ được tất cả bao nhiêu đường thẳng?

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HUYỆN TỨ KỲ**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
Năm học 2017 - 2018
MÔN: TOÁN – LỚP 6
Thời gian làm bài: 90 phút
(Đề này gồm 06 câu, 01 trang)**

Câu 1. (2,0 điểm)

a) Cho tập hợp: $A = \{x \in \mathbb{Z} \mid -3 \leq x < 2\}$. Viết tập hợp A bằng cách liệt kê các phần tử.

b) Tìm số đối của -7 và của 15 .

c) Thay x, y bằng các chữ số thích hợp để $\overline{21x7y}$ chia hết cho cả 5 và 9 .

Câu 2. (2,0 điểm)

Thực hiện phép tính:

a) $(123 + 39) - 23$

b) $64.32 + 32.36$

c) $6^2 : 4 + 2.5^2 - 10$

d) $(5.2^3 - 2.3^2) : 11 + 5 - |-5|$

Câu 3. (1,5 điểm)

Tìm số tự nhiên x , biết:

a) $56 - x = 39$

b) $(2^x - 3) \cdot 7 = 35$

Câu 4. (1,0 điểm)

Hai lớp 6A và 6B nhận trồng một số cây như nhau. Mỗi học sinh lớp 6A phải trồng 6 cây, mỗi học sinh lớp 6B phải trồng 8 cây. Tính số cây mỗi lớp phải trồng, biết rằng số cây đó trong khoảng từ 170 đến 200.

Câu 5. (2,5 điểm)

Trên tia Oy lấy hai điểm A và B sao cho $OA = 1\text{cm}$, $OB = 5\text{cm}$.

a) Trong ba điểm O, A, B điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại. Vì sao?

b) Tính độ dài đoạn thẳng AB.

c) Trên tia đối của tia Ay lấy điểm I sao cho $AI = 2\text{cm}$. Chứng tỏ O là trung điểm của AI.

Câu 6. (1,0 điểm)

a) Tìm ba số tự nhiên a, b, c nhỏ nhất khác 0 sao cho $64a = 80b = 96c$.

b) Chứng tỏ rằng: $(7n + 10)$ và $(5n + 7)$ là hai số nguyên tố cùng nhau ($n \in \mathbb{N}$).

PHÒNG GD VÀ ĐT CẦU GIẤY
TRƯỜNG THCS NGHĨA TÂN
NĂM HỌC 2017 – 2018

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN: TOÁN – LỚP 6

Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

I. Trắc nghiệm khách quan (2 điểm)

Em hãy ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng

Câu 1: ƯCLN(50, 150, 200) là

A. 10

B. 25

C. 50

D. 20

Câu 2: Sắp xếp các số nguyên $-1; 3; -8; 7; -4; 0; -2$ theo thứ tự giảm dần ta được:

A. $-8; 7; -4; 3; -2; -1; 0$ C. $7; 3; 0; -1; -2; -4; -8$.B. $-8; -4; -2; -1; 0; 7; 3$ D. $7; 3; 0; -8; -4; -2; -1$.

Câu 3: Tổng của các số nguyên x thỏa mãn $-7 \leq x < 8$ là:

A. 8

B. 0

C. -1

D. 1

Câu 4: Cho ba điểm A, B, C biết $AB = 9\text{cm}$, $BC = 12\text{cm}$, $CA = 3\text{cm}$. Khi đó:

- A. Điểm A nằm giữa B và C
 B. Điểm C nằm giữa A và B
 C. Điểm B nằm giữa A và C
 D. Ba điểm A, B, C không thẳng hàng.

II. Tự luận (8 điểm)

Bài 1 (1,5 điểm): Thực hiện phép tính (hợp lí nếu có thể)

- a) $81.6^2 + 9^2.64$ b) $7^6 : 7^4 - (2^3.3^2 - 60).2$ c) $555 - 333 + (-966)$

Bài 2 (1,5 điểm): Tìm $x \in \mathbb{Z}$ biết

- a) $100 - 7(x - 5) = 58$ b) $3.|x - 1| - 6 = 9$ c) $3^{x+1} - 1 = (-6) + 32$

Bài 3 (2 điểm): Khi cho học sinh khối 6 của một trường xếp thành 20 hàng, 30 hàng hay 40 hàng đều vừa đủ, không lẻ bạn nào. Tính số học sinh khối 6 của trường đó, biết rằng số học sinh đó trong khoảng trên 200 đến 300 em?

Bài 4 (2 điểm): Trên tia Ox lấy 2 điểm A và B sao cho $OA = 4\text{cm}$, $OB = 8\text{cm}$.

- a) Trong ba điểm A, B, O điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại? Tại sao?
 b) A có phải là trung điểm của đoạn thẳng OB không? Tại sao?
 c) Gọi M là trung điểm của đoạn thẳng AB. Tính OM.

Bài 5 (1 điểm):

- a) Tìm n là số tự nhiên sao cho $n + 1$ là ước của $2n + 7$.
 b) Cho $5a + 3b : 7$ ($a, b \in \mathbb{N}$). Chứng minh rằng $3a - b : 7$

TRƯỜNG THCS NGHĨA TÂN

ĐỀ THI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2011 – 2012
MÔN TOÁN LỚP 6
Thời gian: 90 phút

I/ TRẮC NGHIỆM: (2 điểm)

Trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước phương án đúng

Câu 1: Cho tập hợp $M = \{6; 7; 8; 9\}$. Cách viết nào sau đây là đúng?

- A. $\{6\} \in M$ B. $5 \in M$ C. $M \subset \{7,8\}$ D. $\{6; 8; 9\} \subset M$.

Câu 2: Khi sắp xếp các số nguyên $-11; 6; 0; -5; -2; 10$ theo thứ tự giảm dần ta được kết quả là:

- A. $10; 6; 0; -11; -5; -2$ B. $-11; -5; -2; 0; 6; 10$
C. $10; 6; 0; -2; -5; -11$ D. $-2; -5; -11; 0; 6; 10$

Câu 3: M là trung điểm của đoạn thẳng EF khi:

- A. M nằm giữa E; F B. $ME = MF$
C. M; E; F thẳng hàng và $ME = EF$ D. $ME = MF = \frac{EF}{2}$

Câu 4: Biết x là số tự nhiên và $25 : x; 32 : x; 50 : x$ thì x bằng:

- A. 1 B. 2 C. 5 D. 10

II/ TỰ LUẬN: (8 điểm)

Bài 1: (1,5 điểm) Thực hiện các phép tính sau:

- a) $143.64 - 43.64$ b) $3^2 \cdot 2 - (1^{10} + 15) : 2^3$ c) $20 - [30 - (5 - 1)^2] + 35 : 7 + 2$

Bài 2: (1,5 điểm) Tìm số nguyên x biết:

- a) $120 + |x| = 150$ b) $-2 < x < 3$ c) $(x - 5) \cdot 3 = 3^3$

Bài 3: (2 điểm)

Trong một đợt quyên góp để ủng hộ các bạn học sinh nghèo, lớp 6A thu được khoảng 150 đến 200 quyển truyện. Biết rằng khi xếp số truyện đó theo từng bó một chục; một tá hay 20 quyển đều vừa đủ, không lẻ quyển nào. Hỏi các bạn học sinh lớp 6A quyên góp được bao nhiêu quyển truyện?

Bài 4: (2,5 điểm)

Trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho $OA = 3\text{cm}$, $OB = 6\text{cm}$

a) Trong ba điểm O, A, B điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại? Vì sao?

b) Điểm A có phải là trung điểm của OB không? Vì sao?

c) Trên tia đối của tia Ox lấy điểm C sao cho $OC = 2\text{cm}$. Gọi M là trung điểm của đoạn

thẳng OC. Tính độ dài MB.

Bài 5: (0,5 điểm)

Tìm số tự nhiên n sao cho $3n + 4 \in BC(5; n - 1)$.

**UBND HUYỆN VĨNH BẢO
TRƯỜNG THCS CỔ AM – VĨNH
TIẾN**

**ĐỀ XUẤT KIỂM TRA KỶ I
NĂM HỌC 2014 - 2015
MÔN TOÁN - LỚP 6**

Bài 1: (2,5 điểm)

1. Cho tập hợp $A = \{ x \in \mathbb{N} \mid 5 \leq x < 13 \}$.

Hãy điền các kí hiệu thích hợp \in, \notin, \subset vào ô trống .

$$5 \quad \square \quad A \quad ; \quad 13 \quad \square \quad A \quad ; \quad \{7; 8; 9\} \quad \square \quad A$$

2. a) Viết tập hợp các bội của 7 nhỏ hơn 45 .

b) Phân tích số sau ra thừa số nguyên tố : 60

3. a) Sắp xếp các số nguyên sau theo thứ tự giảm dần :

$$- 105 , 78 , 0 , 27 , - 110, 1000$$

b) Tìm số nguyên x thỏa mãn : $-6 < x < 5$.

Bài 2: (2,5 điểm)

1. Viết mỗi kết quả sau dưới dạng một lũy thừa :

a) $5^3 \cdot 5^4$

b) $7^8 : 7^5$

2 . Thực hiện phép tính:

a) $136 + 39 + 64$

b) $25 \cdot 37 \cdot 4$

c) $126 + (- 20) + 1004 + (- 108)$

d) $(5674 - 97) - 5674$

Bài 3: (1,5 điểm) Tìm số tự nhiên x biết:

a) $456 - (x + 23) = 326$

b) $2|x - 15| = 18$

Bài 4: (1,5 điểm) Số học sinh của một trường THCS là một số có ba chữ số nằm trong khoảng từ 300 đến 500. Biết rằng mỗi khi xếp thành 3 hàng , 7 hàng , 10 hàng đều vừa đủ . Tính số học sinh của trường THCS đó.

Bài 5: (2,0 điểm).

Trên tia Ox lấy hai điểm E và F sao cho $OE = 6 \text{ cm}$, $OF = 9 \text{ cm}$. Gọi I là trung điểm của đoạn thẳng OE.

- Chứng tỏ rằng : Điểm E nằm giữa hai điểm O và F
- Chứng tỏ rằng : Điểm E là trung điểm của EF.

TRƯỜNG THCS THỰC NGHIỆM

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I MÔN TOÁN LỚP 6 NĂM HỌC 2013 – 2014

I. Trắc nghiệm (2 điểm). Hãy chọn đáp án đúng.

Câu 1 : Cho tập hợp $A = \{x \in \mathbb{Z} \mid -3 \leq x < 3\}$. Số phần tử của tập hợp A là:

- A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

Câu 2 : Tổng $17.12.19 + 135$

- Chia hết cho 9 nhưng không chia hết cho 2.
- Chia hết cho 3 nhưng không chia hết cho 9.
- Chia hết cho cả 2 và 3.
- Không chia hết cho cả 2 và 3.

Câu 3 : Số nhỏ nhất trong các số nguyên $-107; -789; 123; 504; -102; 0$ là :

- A. 0 B. -789 C. -107 D. -102

Câu 4 : Điểm M được gọi là trung điểm của đoạn thẳng PQ khi :

- A. $PM = PQ$ B. $PM + MQ = PQ$ C. $M \in PQ$ D. $MP = PQ = PQ : 2$

II. Tự luận (8 điểm)

Bài 1 (1,5 điểm). Thực hiện phép tính :

- $504 - (8.3^2 + 54) : 3^2 + 6$
- $|-28| + (139 - 172 + 99) - (139 + 199 - 172)$
- $25.2^2 - (15 - 18) + (13 - 17 + 11)$

Bài 2 (1,5 điểm). Tìm x biết.

- $1300 : [120 - (x - 9)] = 25$
- $x + (9 - 14) = 29 + (-39)$
- $(-16) + |x| = (-12) + (-21)$

Bài 3 (2 điểm). Biết số học sinh của một trường khoảng từ 700 đến 800 học sinh. Khi xếp thành 20 hàng, 18 hàng, 24 hàng đều thừa 1 học sinh. Tính số học sinh của trường đó.

Bài 4 (2 điểm). Vẽ hai tia Ox, Oy đối nhau. Trên tia Ox lấy điểm A sao cho OA = 2cm, trên tia Oy lấy điểm B và C sao cho OB = 1cm và OC = 5cm.

- Tính độ dài đoạn AB.
- Tính độ dài đoạn BC.
- Lấy M là trung điểm của BC. Tính độ dài đoạn OM.

Bài 5 (1 điểm).

- Tính tổng các số nguyên x thỏa mãn : $-100 \leq x < \leq 50$
- Tìm số tự nhiên n để : $n + 1 \in U(2.n + 7)$.

TRƯỜNG THCS CÁT LINH

**ĐỀ THI HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2013 – 2014
MÔN TOÁN LỚP 6**

I. Trắc nghiệm (2 điểm). Chọn đáp án đúng trong các câu sau.

Câu 1: $200 : x ; 118 : x ; 86 : x$

- x là bội chung của 200 ; 118 và 86. C. x là BCNN của 200; 118 và 86.
- x là ước chung của 200; 118 và 86. D. x là UCLN của 200; 118 và 86.

Câu 2: O là trung điểm của đoạn thẳng MB khi :

- OM = ON. C. O nằm giữa hai điểm M và N.
- OM = $\frac{1}{2}$ MN D. O nằm giữa và cách đều hai đầu mút đoạn thẳng MN.

Câu 3: Nếu $|x| = 7$ thì:

- $x \in \{\pm 7\}$ B. $x \in \{7\}$ C. $x \in \{-7\}$ D. kết quả khác.

Câu 4: Tổng các số nguyên thoả mã $-6 \leq x < 5$ bằng :

- 6 B. -1 C. -11 D. 0

II . Tự luận (8 điểm).**Câu 1** (1,5 điểm). Tính (nhANH nếu có thể).

- a) $15.87 + 15.14 - 15$ c) $113 + (-13) + (-72) + (-100)$
b) $2^4 + 128 : (19 - 15)^3$

Câu 2 (1,5 điểm). Tìm x.

- a) $x.7 + 13 = 83$ b) $129 - 4(x + 1) = 25$ c) $(-6) + |-25| + (-19) = x$

Câu 3 (2 điểm). Đội đồng diễn thể dục của trường có khoảng 300 đến 400 em. Nếu xếp thành 12 hàng hay 18 hàng đều vừa đủ. Hỏi đội có bao nhiêu em?**Câu 4** (2,5 điểm). Cho điểm M nằm giữa hai điểm C và D. Biết $MC = 1\text{cm}$; $CD = 6\text{cm}$.

- a) Tính MD.
b) Gọi I là trung điểm của đoạn MD. Tính ID?
c) Trên tia đối của tia DC lấy điểm E sao cho $DE = 1\text{cm}$. Tính IE.

Câu 5 (0,5 điểm) Tìm $n \in \mathbb{N}$ để $(3n + 1) : (n - 1)$.